

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 11/9/2017

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

**NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bảy;
2. Bà Tô Thị Bích Hồng.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số: 62/2017/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 48/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2017/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017 giữa các đ- ơng sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trịnh Thị L, sinh năm 1994, có mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. *Bị đơn:* Anh Đỗ Mạnh C, sinh năm 1985, vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã Hồng T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn chị Trịnh Thị L trình bày có nội dung:

Về tình trạng hôn nhân: Chị L và anh Đỗ Mạnh C kết hôn trên cơ sở tự nguyện về chung sống với nhau từ đầu năm 2008, nhưng đến ngày 10/9/2012 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Thái Đông, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 10/2013 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, hay đánh cãi chửi nhau, cuộc sống không có hạnh phúc. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình động viên hòa giải nhiều nhưng không có kết quả, mâu thuẫn càng tăng, vợ chồng sống ly thân từ tháng 10/2013 cho đến nay và mỗi người sống một nơi. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được, nếu tiếp tục kéo dài không thể đem

lại hạnh phúc cho nhau. Vì vậy, chị L yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh Đỗ Mạnh C.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có hai con chung là Đỗ Đại P, sinh ngày 29/11/2008 và Đỗ Hồng V, sinh ngày 02/01/2012. Ly hôn chị có yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Đại P, còn anh C trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Hồng V, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Theo chị L trình bày, vợ chồng tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Đỗ Mạnh C không có mặt để tham gia tố tụng tại Tòa án, mặc dù đều nhận được Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ hợp lệ của Tòa án.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trịnh Thị L giữ nguyên quan điểm như đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh Đỗ Mạnh C, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Đại P, còn anh C trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Hồng V, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa bị đơn anh Đỗ Mạnh C vắng mặt không lý do, mặc dù đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều nhận định:

[2]. *Về hôn nhân:* Hôn nhân của chị Trịnh Thị L và anh Đỗ Mạnh C là hôn nhân hợp pháp từ thời điểm đăng ký kết hôn ngày 10/9/2012. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, hay đánh, cãi, chửi nhau, cuộc sống không có hạnh phúc và đã sống ly thân từ năm 2013 đến nay. Tại biên bản làm việc ngày 14/6/2017, chính quyền địa phương nơi chị L và anh C cư trú đã xác nhận, thời gian trước chị L và anh C đều vi phạm pháp luật và đều phải đi thi hành án phạt tù, khoảng năm 2014 trở về địa phương, nhưng không chung sống cùng nhau, chính quyền địa phương cũng đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh C không có mặt để tham gia tố tụng tại Tòa án, mặc dù đều nhận được Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ của Tòa án. Cho nên, xác định anh C cũng không có nguyện vọng tham gia hòa giải do

Tòa án tiến hành đề về đoàn tụ. Vì vậy, xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L và anh C đã đến mức trầm trọng, không thể khắc phục được, nếu đời sống hôn nhân tiếp tục kéo dài sẽ không có hạnh phúc. Cho nên, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. *Về nuôi dưỡng con chung*: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có hai con chung là Đỗ Đại P, sinh ngày 29/11/2008 và Đỗ Hồng V, sinh ngày 02/01/2012. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, nên giao cho chị L và anh C, mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng một con chung. Cháu P có nguyện vọng được ở với mẹ, nên giao cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Đại P, còn giao cho anh C trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Hồng V. Chị L, anh C, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung, theo quy định tại các Điều 58, 81, 82, và Điều 83 Luật hôn nhân gia đình.

[4]. Về án phí:

Chị Trịnh Thị L là nguyên đơn trong vụ án, nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 17 Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về hôn nhân*: Chị Trịnh Thị L được ly hôn anh Đỗ Mạnh C.

2. *Về nuôi dưỡng con chung*:

2.1. Giao cho chị Trịnh Thị L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Đại P, sinh ngày 29/11/2008 cho đến khi thành niên (Đủ 18 tuổi).

2.2. Giao cho anh Đỗ Mạnh C trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đỗ Hồng V, sinh ngày 02/01/2012 cho đến khi thành niên (Đủ 18 tuổi).

2.3. Chị L, anh C, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Chị L, anh C cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị L hoặc anh C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. *Về án phí*:

Chị Trịnh Thị L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị L đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006810 ngày 24/02/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

4. Về quyền kháng cáo:

Chị Trịnh Thị L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Đỗ Mạnh C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- UBND xã Hồng Thái Đông (Nơi đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Nam